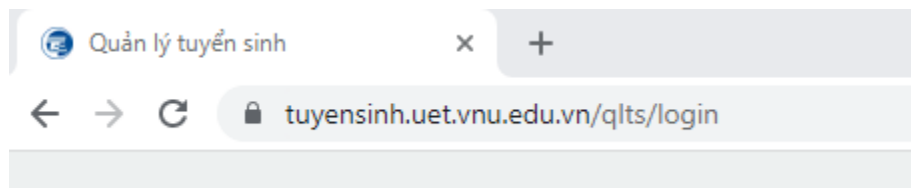


HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ HỒ SƠ XÉT TUYỂN

(Đối tượng Đối tượng Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và Quy định cơ chế đặc thù của ĐHQGHN, Xét tuyển bằng các chứng chỉ quốc tế (IELTS/TOEFL, SAT, ACT, A-Level...), Kết quả bài thi ĐGNL (HSA) của ĐHQGHN)

Từ ngày 25/05/2023 đến hết ngày 30/06/2023 Trường ĐH Công nghệ - ĐHQGHN chính thức mở cổng nhận đăng ký xét tuyển các nhóm Đối tượng xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và Quy định cơ chế đặc thù của ĐHQGHN, Xét tuyển bằng các chứng chỉ quốc tế (IELTS/TOEFL, SAT, ACT, A-Level, Kết quả bài thi ĐGNL (HSA) của ĐHQGHN vào đại học chính quy năm 2023.

- **Địa chỉ đăng ký:** <https://tuyensinh.uet.vnu.edu.vn/qlts/login>



1. Đăng ký tài khoản

ĐĂNG NHẬP	ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN
<input type="text" value="Số CCCD/CMND"/>	<input type="text" value="Họ và tên"/>
<input type="text" value="Mật khẩu"/>	<input type="text" value="Số CCCD/CMND"/>
Mã xác nhận : 3 4 1 0 8	<input type="text" value="Địa chỉ Email"/>
<input type="text" value="Nhập đúng mã xác nhận bên trên"/>	<input type="text" value="Mật khẩu"/>
<input checked="" type="checkbox"/> Nhớ tài khoản Quên mật khẩu?	<input type="text" value="Mật khẩu (nhập lại)"/>
<input type="button" value="Đăng nhập"/>	<input type="text" value="Số điện thoại"/>
Chưa có tài khoản? Đăng ký	Mã xác nhận : 0 5 1 2 1
	<input type="text" value="Nhập đúng mã xác nhận bên trên"/>
	<input type="button" value="Đăng ký"/>
	Về trang đăng nhập?

Lưu ý: Các thí sinh điền chính xác và đầy đủ thông tin các mục. **Số CMND/CCCD** và **Địa chỉ Email** là của cá nhân thí sinh và đảm bảo đang hoạt động thường xuyên để nhận các thông báo của Nhà trường kịp thời.

2. Đăng nhập và Xác nhận thông tin

Hồ sơ thí sinh

THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2023
(Đối tượng: Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và theo Quy định của ĐHQGHN. Ưu tiên xét tuyển. Xét tuyển bằng các chứng chỉ quốc tế, Kết quả bài thi ĐGNL của ĐHQGHN)

- Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển**
 - Nhóm đối tượng 1: Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT**

Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia, thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng và tốt nghiệp THPT năm 2023 được xét tuyển thẳng vào bậc đại học theo ngành phù hợp với môn thi (Phụ lục 1) hoặc nội dung đề tài dự thi mà thí sinh đã đoạt giải.
 - Nhóm đối tượng 2: Xét tuyển thẳng theo Quy định của ĐHQGHN**

Thí sinh là học sinh THPT hệ chuyên thuộc ĐHQGHN và hệ chuyên/lớp chuyên của các trường THPT chuyên cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường THPT trong diện quốc gia được xét tuyển thẳng vào đại học theo ngành phù hợp với môn thi (Phụ lục 1) hoặc nội dung đề tài dự thi mà thí sinh đoạt giải nếu tốt nghiệp THPT năm 2023, có hạnh kiểm 3 năm học THPT đạt loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:
 - Đạt giải chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;
 - Đạt giải chính thức trong các kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN;
 - Đạt giải chính thức trong các kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế.
 - Nhóm đối tượng 3: Ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT**
 - Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Thi sinh đoạt giải tư trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia tốt nghiệp THPT năm 2023 được ưu tiên xét tuyển vào đại học theo ngành phù hợp với môn thi (Phụ lục 1) hoặc đề tài dự thi mà thí sinh đã đoạt giải.
 - Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Môn Văn (V); Hóa học, Sinh học; Thi sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia tốt nghiệp THPT năm 2023, không cùng quyền xét tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào đại học.
 - Nhóm đối tượng 4: Ưu tiên xét tuyển theo Quy định của ĐHQGHN**
 - Thí sinh là học sinh các trường THPT trên toàn quốc tốt nghiệp THPT năm 2023, có học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:
 - Đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/nhân phố trực thuộc trung ương và điểm trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8,5 trở lên được ưu tiên xét tuyển vào đại học theo ngành phù hợp với môn thi mà thí sinh đạt giải (Phụ lục 1);
 - Đạt giải chính thức trong các kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN được ưu tiên xét tuyển vào đại học theo ngành phù hợp với môn thi mà thí sinh đạt giải (Phụ lục 1);
 - là thành viên tham gia cuộc thi sáng tạo của chương trình "Đường lên đỉnh Olympia" do Đài truyền hình Việt Nam tổ chức hàng năm và có điểm trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8,5 trở lên được ưu tiên xét tuyển vào đại học.
 - Thí sinh là học sinh hệ đối tượng chuyển của các trường THPT chuyên thuộc ĐHQGHN tốt nghiệp THPT năm 2023, có học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:
 - Đạt giải chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN được ưu tiên xét tuyển vào đại học theo ngành phù hợp với môn thi mà thí sinh đạt giải (Phụ lục 1);
 - Đạt giải chính thức trong các kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế được ưu tiên xét tuyển vào đại học theo ngành phù hợp với môn thi (Phụ lục 1) hoặc nội dung đề tài dự thi mà thí sinh đoạt giải;
 - Có kết quả thi ĐGNL học sinh THPT do ĐHQGHN tổ chức đạt tối thiểu 90 điểm (trang 150), được ưu tiên xét tuyển vào đại học.

Các thí sinh diện ưu tiên xét tuyển phải có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của ngành đào tạo trong danh sách tuyển sinh. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào là tổng điểm thi THPT của 3 môn theo thí sinh xét tuyển.

 - Nguyên tắc ưu tiên**
 - Ưu tiên 1 (theo nhóm đối tượng): Nhóm đối tượng 1 là nhóm đối tượng ưu tiên cao nhất, lần lượt đến nhóm đối tượng 4.
 - Ưu tiên 2 (theo thứ tự giải): Từ Nhất > Nhì > Ba.
 - Ưu tiên 3: Điểm trung bình chung học tập bậc THPT.

Lưu ý: Bảng các ngành CN1, CN2, CN12, CN14, CN15, CN16 nhóm ưu tiên xét tuyển ưu tiên theo thứ tự như sau: nhóm đối tượng 3.1 (môn Tin học) > nhóm đối tượng 3.2 (giải nhất, nhì môn lý) > nhóm đối tượng 4.1 (môn Tin học) > nhóm đối tượng 4.2 (môn Tin học) > các đối tượng còn lại.

 - Xét tuyển thí sinh diện dự bị đại học**

Thí sinh là học sinh đã hoàn thành chương trình dự bị của các trường dự bị đại học, tốt nghiệp năm 2022 được xét tuyển phải đáp ứng được yêu cầu về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (là tổng điểm thi THPT của 3 môn theo thí sinh xét tuyển năm 2022) của ngành tương ứng năm 2022. Nhà trường xét tuyển theo thứ tự từ cao xuống thấp theo điểm thi THPT năm 2022 cho đến hết chỉ tiêu được phân bổ.
 - Xét tuyển bằng kết quả thi ĐGNL và các chứng chỉ quốc tế**
 - Ngưỡng đầu vào theo các phương thức xét tuyển**
 - Xét tuyển theo kết quả thi Đánh giá năng lực do ĐHQGHN tổ chức: Đối với các ngành CN1, CN2, CN8, CN9, CN11, CN12, CN14, CN15, CN16, CN17 từ 90/150 điểm trở lên; các ngành còn lại từ 80/150 điểm trở lên.
 - Xét tuyển theo chứng chỉ quốc tế:
 - SAT: 1100/1600 điểm trở lên. Mã đăng ký của ĐHQGHN với tổ chức thi SAT (The College Board) là 7853-Vietnam National University-Hanoi (thí sinh cần khai báo mã đăng ký trên khi đăng ký thi SAT).
 - A-Level: môn Toán ít nhất của 3 môn thi Toán, Lý, Hóa đạt từ 60/100 điểm trở lên tương ứng điểm C, PUN range > 60.
 - ACT: 22/34 trở lên.

Xét tuyển kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: Chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 5.5 trở lên hoặc TOEFL iBT từ 72 trở lên và có tổng điểm 2 môn thi Toán và Vật lý đạt tối thiểu 14 điểm trong kỳ thi THPT năm 2023.

Thí sinh cần xác nhận đã đọc thông tin trên

Xác nhận

Lưu ý: Các thí sinh xác nhận đã đọc các thông tin để nắm rõ các đối tượng xét tuyển, tiêu chí và nguyên tắc xét tuyển.

3. Đăng ký hồ sơ xét tuyển

A, Thông tin cá nhân

Hồ sơ thí sinh

Lê Thạch

Email: nguyenvan2004@gmail.com

Điện thoại: 0989099999

Nộp hồ sơ

A. Thông tin cá nhân (*)	B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*)	C. Thông tin liên hệ (*)	D. Xét tuyển thẳng	E. Thông tin chung
Họ và tên (*) Lê Thạch	Giới tính Chọn giới tính	Ngày sinh dd/mm/yyyy	Dân tộc Chọn dân tộc	
Nơi sinh Nơi sinh				
Ảnh thí sinh (jpg, jpeg) Browse... No file selected.	Ảnh Căn cước công dân/CMTND (jpg, jpeg) mặt trước Browse... No file selected.	Ảnh Căn cước công dân/CMTND (jpg, jpeg) mặt sau Browse... No file selected.		
Số bảo danh trong kỳ thi THPT Số bảo danh (trong Kỳ thi THPT)	Hộ khẩu thường trú Hộ khẩu thường trú			
Nơi học trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương: (Nếu có 3 năm đều học cùng trường thì chỉ cần nhập thông tin vào năm lớp 10)				
Nơi học THPT Lớp 10 Nơi học THPT năm Lớp 10	Nơi học THPT Lớp 11 Nơi học THPT năm Lớp 11	Nơi học THPT Lớp 12 Nơi học THPT năm Lớp 12	Năm tốt nghiệp THPT Năm tốt nghiệp	
Ghi nhận				

Lưu ý: Thí sinh upload đầy đủ Ảnh CCCD/CMTND đúng theo số CCCD/CMTND đã đăng ký tài khoản

Riêng mục **"Số báo danh"** tại thời điểm đăng ký thí sinh chưa có thì có thể để lại và cập nhật hồ sơ này trước ngày **30/06/2023**.

B, Thông tin phục vụ xét tuyển

A. Thông tin cá nhân (*)	B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*)	C. Thông tin liên hệ (*)	D. Xét tuyển thẳng	E. Thông tin chung
--------------------------	---	--------------------------	--------------------	--------------------

Đối tượng ưu tiên:

Khu vực:

Thông tin về quá trình học tập tại trường THPT (học lực, hạnh kiểm)

Năm lớp 10:

Năm lớp 11:

Năm lớp 12:

Lưu ý: Thí sinh điền đầy đủ các thông tin cá nhân đúng theo các giấy tờ tùy thân và lựa chọn chính xác **"Đối tượng ưu tiên"** và **"Khu vực"**.

C, Thông tin liên hệ

A. Thông tin cá nhân (*)	B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*)	C. Thông tin liên hệ (*)	D. Xét tuyển thẳng	E. Thông tin chung
--------------------------	------------------------------------	---------------------------------	--------------------	--------------------

Địa chỉ Email:

Điện thoại di động:

Điện thoại Bố/Mẹ:

Họ và tên người nhận thông báo:

Địa chỉ nhận thông báo:

D, Xét tuyển thẳng

- Nhóm đối tượng 1,2,3,4

A. Thông tin cá nhân (*)	B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*)	C. Thông tin liên hệ (*)	D. Xét tuyển	E. Thông tin chung
--------------------------	------------------------------------	--------------------------	---------------------	--------------------

Thông tin phục vụ xét tuyển

Đối tượng 1, 2, 3, 4:

IELTS/TOEFL IBT:

Chứng chỉ SAT:

Chứng chỉ ACT:

Chứng chỉ A-Level:

Đánh giá năng lực (HSA):

Nguyên vọng xét tuyển:

Chọn hệ chuyên/không chuyên:

Giải Xét tuyển:

Loại giải:

Môn thi:

Năm đạt giải:

Thành tích khác:

Kết quả học tập Trung bình chung (TB chung) các năm học THPT

TB chung Lớp 10:

TB chung Lớp 11:

TB chung Lớp 12:

File học bạ và minh chứng đạt giải (File *.pdf hoặc *.doc hoặc *.docx)

No file chosen

Lưu ý: Thí sinh chụp ảnh hoặc scan Học bạ cùng các Giấy chứng nhận đạt giải vào cùng 1 file định dạng ***.pdf hoặc *.doc hoặc *.docx**.

- Xét tuyển sử dụng chứng chỉ quốc tế IELTS/TOEFL iBT



A. Thông tin cá nhân (*) B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*) C. Thông tin liên hệ (*) **D. Xét tuyển** E. Thông tin chung

Thông tin phục vụ xét tuyển

Đối tượng 1, 2, 3, 4 IELTS/TOEFL iBT Chứng chỉ SAT Chứng chỉ ACT Chứng chỉ A-Level Đánh giá năng lực (HSA) Nguyên vọng xét tuyển

Năm thi Tổng Điểm thi Test report Form Number

Năm thi Tổng điểm thi Test report Form Number

File chứng chỉ (File *.pdf hoặc *.doc hoặc *.docx)

Choose File No file chosen

Ghi nhận

- Xét tuyển sử dụng chứng chỉ SAT

A. Thông tin cá nhân (*) B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*) C. Thông tin liên hệ (*) **D. Xét tuyển** E. Thông tin chung

Thông tin phục vụ xét tuyển

Đối tượng 1, 2, 3, 4 IELTS/TOEFL iBT **Chứng chỉ SAT** Chứng chỉ ACT Chứng chỉ A-Level Đánh giá năng lực (HSA) Nguyên vọng xét tuyển

Năm thi Điểm thi

Năm thi SAT Điểm thi SAT

File chứng chỉ (File *.pdf hoặc *.doc hoặc *.docx)

Choose File No file chosen

Ghi nhận

- **Xét tuyển sử dụng chứng chỉ ACT**

A. Thông tin cá nhân (*)	B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*)	C. Thông tin liên hệ (*)	D. Xét tuyển	E. Thông tin chung		
Thông tin phục vụ xét tuyển						
Đối tượng 1, 2, 3, 4	IELTS/TOEFL IBT	Chứng chỉ SAT	Chứng chỉ ACT	Chứng chỉ A-Level	Đánh giá năng lực (HSA)	Nguyên vọng xét tuyển
Năm thi		Điểm thi				
<input type="text" value="Năm thi ACT"/>		<input type="text" value="Điểm thi ACT"/>				
File chứng chỉ (File *.pdf hoặc *.doc hoặc *.docx)						
<input type="button" value="Choose File"/> No file chosen						
<input type="button" value="Ghi nhận"/>						

- **Xét tuyển sử dụng chứng chỉ A-Level**

A. Thông tin cá nhân (*)	B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*)	C. Thông tin liên hệ (*)	D. Xét tuyển	E. Thông tin chung		
Thông tin phục vụ xét tuyển						
Đối tượng 1, 2, 3, 4	IELTS/TOEFL IBT	Chứng chỉ SAT	Chứng chỉ ACT	Chứng chỉ A-Level	Đánh giá năng lực (HSA)	Nguyên vọng xét tuyển
Năm thi		Điểm thi				
<input type="text" value="Năm thi ALEVEL"/>		<input type="text" value="Điểm thi ALEVEL"/>				
File chứng chỉ (File *.pdf hoặc *.doc hoặc *.docx)						
<input type="button" value="Choose File"/> No file chosen						
<input type="button" value="Ghi nhận"/>						

- **Xét tuyển sử dụng kết quả bài thi ĐGNL (HSA) của ĐHQGHN**

A. Thông tin cá nhân (*)	B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*)	C. Thông tin liên hệ (*)	D. Xét tuyển	E. Thông tin chung		
Thông tin phục vụ xét tuyển						
Đối tượng 1, 2, 3, 4	IELTS/TOEFL IBT	Chứng chỉ SAT	Chứng chỉ ACT	Chứng chỉ A-Level	Đánh giá năng lực (HSA)	Nguyên vọng xét tuyển
Năm thi		Tổng điểm thi		Tư duy định lượng (Math)		
<input type="text" value="Năm thi"/>		<input type="text" value="Điểm thi"/>		<input type="text" value="Điểm thi Tư duy định lượng (Math)"/>		
File chứng chỉ (File *.pdf hoặc *.doc hoặc *.docx)						
<input type="button" value="Choose File"/> No file chosen						
<input type="button" value="Ghi nhận"/>						

• Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển

A. Thông tin cá nhân (*)	B. Thông tin phục vụ xét tuyển (*)	C. Thông tin liên hệ (*)	D. Xét tuyển	E. Thông tin chung		
Thông tin phục vụ xét tuyển						
Đối tượng 1, 2, 3, 4	IELTS/TOEFL IBT	Chứng chỉ SAT	Chứng chỉ ACT	Chứng chỉ A-Level	Đánh giá năng lực (HSA)	Nguyện vọng xét tuyển
Lựa chọn nguyện vọng xét tuyển 1	Chọn nguyện vọng xét tuyển					
Lựa chọn nguyện vọng xét tuyển 2	Chọn nguyện vọng xét tuyển					
Lựa chọn nguyện vọng xét tuyển 3	Chọn nguyện vọng xét tuyển					
Lựa chọn nguyện vọng xét tuyển 4	Chọn nguyện vọng xét tuyển					
<input type="button" value="+"/>						
<input type="button" value="Ghi nhận"/>						

Nhấn nút + nếu muốn thêm nguyện vọng

E. Thông tin chung

Phương thức nộp tiền

Thí sinh có thể chuyển lệ phí xét tuyển theo quy định vào tài khoản của Trường Đại học Công nghệ (30.000đ/Đối tượng)


Thông tin chuyển tiền qua tài khoản:

- Tên Tài khoản: Trường Đại học Công nghệ – ĐHQGHN
- Số TK: 21510001973669 tại Ngân hàng BIDV Cầu Giấy, Hà Nội
- Nội dung chuyển khoản: Họ tên thí sinh_số CMTND_XTT ĐH 2022.

Thí sinh đã đăng ký 4 phương thức xét tuyển thẳng. Tổng số tiền thí sinh phải nộp là: **120.000đ**

Mình chứng chuyển tiền - [Nhấn đây để xem file](#)

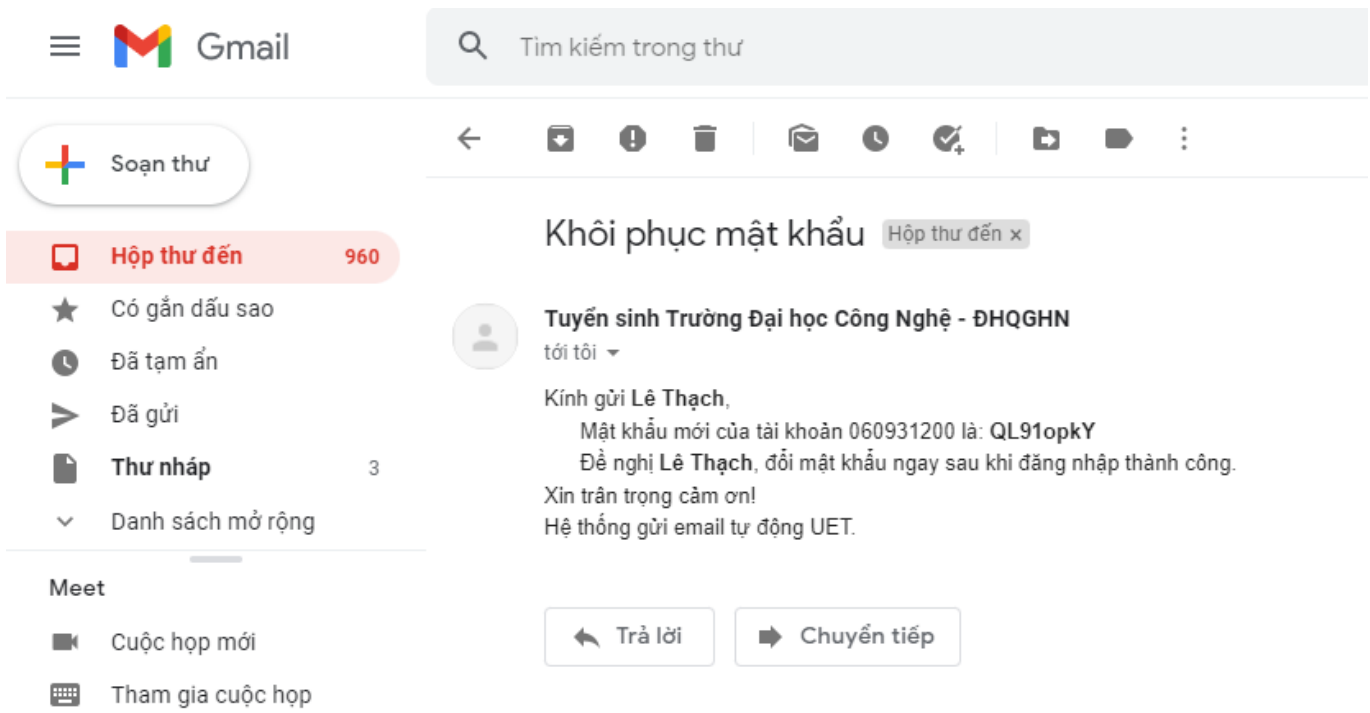
No file chosen



4. Các vấn đề khác

• Quên mật khẩu đăng nhập

ĐỔI MẬT KHẨU



Lưu ý: Các thí sinh quên mật khẩu đăng nhập điền chính xác **Số CMND/CCCD** và **Email** đã đăng ký tài khoản để dc cấp lại mật khẩu.

- **Yêu cầu chỉnh sửa hồ sơ**

Lưu ý: Các thí sinh đã nộp hồ sơ phát hiện sai sót có thể gửi yêu cầu chỉnh sửa hồ sơ. Trường hợp không nhận được Email hay các vấn đề phát sinh khác thí sinh liên hệ Hotline: **0334.924.224 / 024.3754.7865** để được hỗ trợ